

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 77 /2023/HNGĐ-ST

Ngày: 11 – 8 - 2023

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thủy

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Như

2. Ông Trần Trọng Vĩnh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 173/2023/TLST – HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 25/7/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 01, ấp Văn Hiên 1, xã P, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Anh Trương Ngọc Thanh S, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp Xa Trạch 2, xã P, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước

(Nguyên đơn, bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và biên bản ghi lời khai nguyên đơn Nguyễn Thị Ngọc L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh Trương Ngọc Thanh S chung sống từ năm 2018, đến năm 2019 mới đăng ký kết hôn, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 37 ngày 15/5/2019 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, vợ chồng không có sự quan tâm lo lắng cho nhau. Nay

xác định không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống nên chị L yêu cầu ly hôn với anh S.

Về con chung: Chị L và anh S có 01 con chung là Trương Ngọc Hải N, sinh ngày 12/11/2019, khi ly hôn chị L yêu cầu trực tiếp nuôi con và yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Tài sản chung và nợ chung: Anh chị không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai bị đơn Trương Ngọc Thanh S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh S và chị L chung sống từ năm 2018, đến năm 2019 mới đăng ký kết hôn, đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Phước An huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không có sự quan tâm lo lắng cho nhau. Nay chị L yêu cầu ly hôn thì anh S cũng đồng ý.

Về con chung: Anh S và chị L có 01 con chung là Trương Ngọc Hải N, sinh ngày 12/11/2019, khi ly hôn anh S đồng ý giao con Trương Ngọc Hải N cho chị L nuôi dưỡng, anh S đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Tài sản chung và nợ chung: Anh chị không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chị L và anh S đều thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn và yêu cầu được ly hôn, đồng thời thống nhất quan điểm về giải quyết con chung và cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Trương Ngọc Thanh S ly hôn; Giao con chung Trương Ngọc Hải N, sinh ngày 12/11/2019 cho chị L nuôi dưỡng, anh S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu ly hôn với anh Trương Ngọc Thanh S, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Hớn Quản, nên đây là vụ án Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Trương Ngọc Thanh S đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt cả hai đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Trương Ngọc Thanh S tự nguyện chung sống từ năm 2018 và đăng ký kết hôn năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Chị L xác định quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng và kéo dài không thể hòa giải dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn. Anh S cũng thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, thường xảy ra cãi vã nên anh S đồng ý ly hôn. Xét thấy chị L và anh S đều xác định vợ chồng đã không còn tình cảm, cùng mong muốn ly hôn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Trương Ngọc Thanh S ly hôn.

[3] Về con chung và cấp dưỡng: Chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trương Ngọc Hải N, sinh ngày 12/11/2019 và yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, yêu cầu này của chị L được anh S đồng ý. Do vậy, yêu cầu của chị L về giải quyết con chung và cấp dưỡng nuôi con được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Không có nên không giải quyết.

[5] Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không giải quyết.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc L chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp. Anh Trương Ngọc Thanh S chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc L ly hôn với anh Trương Ngọc Thanh S.

2. Về con chung: Giao con chung Trương Ngọc Hải N, sinh ngày 12/11/2019 cho chị Nguyễn Thị Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng.

Cấp dưỡng nuôi con: Anh Trương Ngọc Thanh S cấp dưỡng nuôi con chung Trương Ngọc Hải N mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Không ai được quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì quyền lợi của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng hoặc người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc L phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014069 ngày 13/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Anh Trương Ngọc Thanh S phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản
- Các đương sự
- Nơi ĐKKH
- CCTHADS huyện Hớn Quản
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Thủy